

Số: ~~2798~~/TCT-DNL
V/v hướng dẫn một số nội
dung quy định tại Thông tư số
32/2009/TT-BTC.

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2010

Kính gửi: Công ty TNHH KPMG Việt Nam.

Trả lời công văn ngày 17/05/2010 của Công ty TNHH KPMG Việt Nam về việc hướng dẫn chính sách thuế về một số nội dung qui định tại Thông tư số 32/2009/TT-BTC do Bộ Tài Chính ban hành ngày 19/02/2009, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về việc áp dụng mức khống chế theo tỷ lệ chi phí thu hồi và xác định chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế:

Điều 14, Mục III, Phần II, Thông tư số 32/2009/TT-BTC ngày 19/02/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện qui định về thuế đối với các tổ chức, cá nhân tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu khí theo qui định của Luật Dầu khí quy định:

“ ...

2. Chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

Người nộp thuế được trừ vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN (trừ các khoản chi nêu tại khoản 3 dưới đây) nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Khoản chi phí thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu thô, khí thiên nhiên nhưng không vượt quá số chi phí được xác định bằng doanh thu bán dầu thô, khí thiên nhiên nhân (x) tỷ lệ chi phí thu hồi thỏa thuận tại hợp đồng dầu khí. Trường hợp tại hợp đồng dầu khí không có thỏa thuận về tỷ lệ thu hồi chi phí thì tỷ lệ chi phí thu hồi để làm căn cứ xác định chi phí được trừ là 35%.

- Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo qui định của pháp luật.

3. Chi phí không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

- Chi phí được phép thu hồi vượt quá tỷ lệ thỏa thuận tại hợp đồng dầu khí. Trường hợp tại hợp đồng dầu khí không có thỏa thuận về tỷ lệ thu hồi chi phí thì tỷ lệ chi phí thu hồi để làm căn cứ xác định chi phí không được trừ là 35%.

- Chi phí không được tính là chi phí thu hồi theo quy định của hợp đồng dầu khí.

- Chi phí khác không được tính là chi phí được trừ theo qui định của pháp luật về thuế TNDN hiện hành.”

Căn cứ quy định trên đây thì người nộp thuế được trừ vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN khoản chi phí thực tế phát sinh liên quan đến

hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu thô, khí thiên nhiên. Mức không chế chi phí được trừ khi tính thu nhập chịu thuế được xác định bằng doanh thu bán dầu thô, khí thiên nhiên (x) tỷ lệ chi phí thu hồi thỏa thuận tại hợp đồng dầu khí. Trường hợp tại hợp đồng dầu khí không có thỏa thuận về tỷ lệ thu hồi chi phí thì tỷ lệ chi phí thu hồi để làm căn cứ xác định chi phí không được trừ là 35%.

2. Về đối tượng nộp thuế:

Tại Điều 2, Phần I Thông tư số 32/2009/TT-BTC quy định về người nộp thuế:

“1. Đối với hợp đồng dầu khí được ký kết dưới hình thức hợp đồng chia sản phẩm, người nộp thuế là người điều hành.

2. Đối với hợp đồng dầu khí được ký kết dưới hình thức hợp đồng điều hành chung, người nộp thuế là công ty điều hành chung.

3. Đối với hợp đồng dầu khí được ký kết dưới hình thức hợp đồng liên doanh, người nộp thuế là doanh nghiệp liên doanh.

4. Đối với trường hợp Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam hoặc các Tổng công ty, Công ty thuộc Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam tự tiến hành hoạt động tìm kiếm thăm dò và khai thác dầu thô, khí thiên nhiên, người nộp thuế là Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam hoặc các Tổng công ty, Công ty thuộc Tập đoàn dầu khí quốc gia Việt Nam.”

Khoản 3, Điều 16, Mục III Thông tư số 32/2009/TT-BTC quy định:

“Đối với trường hợp từng bên nhà thầu tham gia hợp đồng dầu khí xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp riêng biệt thì người nộp thuế khai thuế thu nhập doanh nghiệp (trong đó xác định số thuế thu nhập doanh nghiệp từng bên nhà thầu phải nộp) và thay mặt từng nhà thầu nộp thuế thu nhập doanh nghiệp. Chứng từ nộp thuế ghi rõ tên nhà thầu và số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của từng nhà thầu.”

Đề nghị Công ty căn cứ quy định nêu trên để hướng dẫn khách hàng thực hiện. Trường hợp khách hàng của Công ty còn gặp vướng mắc khi thực hiện nghĩa vụ thuế, Công ty hướng dẫn khách hàng liên hệ với Cục Thuế địa phương để được hướng dẫn cụ thể.

Tổng cục Thuế thông báo đề Công ty TNHH KPMG biết và thực hiện theo đúng qui định tại các văn bản qui phạm pháp luật ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục Thuế TP.HCM;
- Vụ: CS, PC (TCT);
- Lưu: VT ; DNL(3b).f

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Và Thị Mai